

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MH - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thu Hiền

Ông Phan Xuân Hùng

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST - HS ngày 20/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST - HS ngày 11/02/2022 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 02/TB - TA ngày 22/02/2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn N, sinh năm 1990 tại xã QT, huyện TG, tỉnh ĐB

Tên gọi khác: không. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản BB, xã QT, huyện TG, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B, sinh năm 1964 và bà Quàng Thị P, sinh năm 1964; vợ: Quàng Thị T, sinh năm 1991; con: có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, tạm giam ngày 18/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Vương Thị Thanh Nh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt).

**\* Người làm chứng:**

- Anh Trần Văn T1, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố DH, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Trần Văn L, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐD, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD

- Chị Quàng Thị T, sinh năm 1991 (có mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Bản BB, xã QT, huyện TG, tỉnh ĐB.

Nơi ở hiện nay: Thôn NL, xã NL, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đường đê Kim Sơn thuộc tổ dân phố DH, phường MĐ, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên có đối tượng biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Hồi 12 giờ 20 phút ngày 15/12/2021 Công an thị xã MH phối hợp với Công an phường MĐ, tiến hành kiểm tra phát hiện Quàng Văn N (là đối tượng nghiện chất ma túy) đang tàng trữ trái phép trong người 01 gói ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại túi áo phía trước bên trái của N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, trong bao thuốc có 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng dạng cục, bột (niêm phong ghi ký hiệu A). Cùng ngày 15/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của N tại thôn NL, xã NL, thị xã MH. Kết quả không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Bản thông báo Kết luận sơ bộ số 08/MT-PC 09 ngày 15/12/2021 và Bản kết luận giám định số 08/MT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A, có khối lượng là 0,155g (Không thấy một năm năm gam), là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,145g (Không thấy một bốn năm gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu A giao cho Công an thị xã MH quản lý.

Quá trình điều tra N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. N khai nhận: Sáng ngày 15/12/2021 N đi bộ từ nhà trọ ở thôn NL, xã NL, thị xã MH đến khu H, thị trấn KS, huyện BG, tỉnh HD mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi địa chỉ 01 gói ma túy heroine với giá 70.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cho gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi đút vào túi áo phía trước bên trái rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Trên đường về đến đoạn đê Kim Sơn, thuộc tổ dân phố Dương Hòa, phường MĐ, thị xã MH thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Nhưng Cơ quan điều tra đã xác định được N thực hiện hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Ngoài ra N còn khai trước đó ngày 14/12/2021 N cũng mua ma túy của một người đàn ông không rõ họ, tên, tuổi địa chỉ ở khu H, thị trấn KS, huyện BG, sau đó mang về khu đất trống thuộc thôn PB, xã NL, thị xã MH sử dụng trái phép. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với N về hành vi này.

Đối với việc N khai đối tượng chưa rõ họ tên, tuổi địa chỉ đã bán ma túy cho N tại khu H, thị trấn KS, huyện BG, tỉnh HD. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã có công văn thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BG, tỉnh HD để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT - VKSMH ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Quàng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01

năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 15/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 08/MT - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH áp dụng cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nghe rõ, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH và bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã MH và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người làm chứng; Biên bản kiểm tra; Kết luận giám định cùng các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/12/2021 tại đường Kim Sơn, thuộc tổ dân phố DH, phường MĐ, thị xã MH, Quảng Văn N đã có hành vi Tàng trữ trái phép trong người 0,155g ma túy Heroin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến lây lan căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Đối tượng là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, làm giảm sức lao động và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất

bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử xem xét đến đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo để ra một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Đối với hành vi bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/12/2021; Công an thị xã MH đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là đúng quy định.

Đối với việc N khai đối tượng chưa rõ họ tên, tuổi địa chỉ đã bán ma túy cho N tại khu Hạ, thị trấn KS, huyện BG, tỉnh HD. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã có công văn thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BG, tỉnh HD để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên hành vi của bị cáo rất nguy hiểm trực tiếp tiếp tay cho hành vi mua bán trái phép trái phép chất ma túy. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 08/MT - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,145g heroin là vật chứng của vụ án, nhà nước cấm tàng trữ; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bị cáo sử dụng để đựng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Quảng Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 15/12/2021.

[3]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 08/MT - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã MH và Chi cục thi hành án dân sự thị xã MH).

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND, Công an, Chi cục THADS thị xã MH;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ OANH**